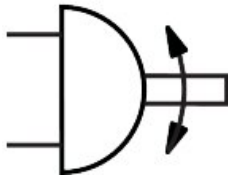


Bộ truyền động xoay DRVS-6-180-P-EX4

Số bộ phận: 2536484

FESTO



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Kích thước	6
Góc giảm âm	0.5 °
Góc xoay	0 °...180 °
Bán kính dừng cho phép	10 mm
Đệm	Các vòng / tấm đệm đàn hồi ở cả hai đầu
Vị trí lắp đặt	bất kì
Nguyên tắc vận hành	tác động kép
Cấu trúc xây dựng	Cánh xoay
Phát hiện vị trí	cho các công tắc gần
Các biến thể	Ngõng trực
Áp suất vận hành	0.35 MPA...0.8 MPA 3.5 bar...8 bar
Tần số xoay tối đa ở 0,6 MPA (6 bar, 87 psi)	3 Hz
Độ chính xác lặp lại	1 °
Dấu CE (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo chỉ thị chống cháy nổ của EU (ATEX)
Dấu UKCA (xem tuyên bố về sự phù hợp)	theo quy định UK EX
Phê duyệt bảo vệ Ex bên ngoài Liên minh Châu Âu	EPL Db (GB) EPL Gb (GB)
Chống cháy nổ	Vùng 1 (ATEX) Vùng 1 (UKEX) Vùng 2 (ATEX) Vùng 21 (ATEX) Vùng 21 (UKEX) Vùng 22 (ATEX)
Danh mục ATEX Khí	II 2G
Danh mục ATEX Bụi	II 2D
Loại chống cháy nổ Khí	Ex h IIC T4 Gb X
Loại chống cháy nổ Bụi	Ex h IIIC T120°C Db X
Nhiệt độ môi trường xung quanh ngoài	0°C ≤ Ta ≤ +60°C
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo)
Lớp chống ăn mòn KBK	1 - ứng suất ăn mòn thấp
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B2-L

Đặc tính	Giá trị
Tính phù hợp để sản xuất pin Li-ion	Phù hợp cho sản xuất pin với giá trị Cu/Zn/Ni giảm (F1a)
Độ phù hợp sử dụng trong phòng sạch, được đo theo tiêu chuẩn ISO 14644-14	Loại 5 theo ISO 14644-1
Nhiệt độ môi trường xung quanh	0 °C...60 °C
Lực tác động tối đa	15 N
Lực dọc trục tối đa	10 N
Lực hướng tâm tối đa	15 N
Mô men xoắn lý thuyết tại 0,6 MPa (6 bar, 87 psi)	0.15 N m
Mô-men quán tính khối lượng cho phép	0.00065 kgm ²
trọng lượng sản phẩm	38 g
Kiểu gắn	với ren trong
Cổng nối khí nén	M3
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS
Vật liệu trực truyền động	thép hợp kim không gỉ
Vật liệu của phốt	TPE-U (PU)
Vật liệu vỏ	Hợp kim nhôm rèn, anốt hóa